TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN** Số: 51/2025/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 147/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1979
- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1982

Cùng địa chỉ: Xóm A, thôn T, xã M, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Con chung của anh L và chị H): Cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh T, sinh ngày: 17/9/2017.

Địa chỉ: Xóm A, thôn T, xã M, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu T: Anh Nguyễn Văn L – Bố đẻ và chị Nguyễn Thị H – Mẹ đẻ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên (nay là xã M, tỉnh Hưng Yên) ngày 01/11/2016. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, tính cách vợ chồng không hòa hợp nên hay cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày một căng thẳng và đã ly thân khoảng 01 năm nay, không quan tâm đến nhau. Nay anh L và chị H xác định tình cảm không còn, hôn nhân

không hạnh phúc và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa anh L và chị H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của anh, chị về việc công nhận thuận tình ly hôn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị H đều xác nhận anh, chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh T, sinh ngày 17/9/2017.

Nay ly hôn, anh L và chị H thỏa thuận thống nhất giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng (*hai triệu đồng một tháng*), thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01/2026 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Xét thấy việc thỏa thuận nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau ly hôn của anh L và chị H là tự nguyện, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mỗi bên, phù hợp nguyện vọng của con chung và quy định tại điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận sự tự nguyện này.

[3] Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị H đều xác nhận anh chị không có gì chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh L và chị H thỏa thuận thống nhất để chị H nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật nên sẽ chấp nhận sự thỏa thuận này của anh chị.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị H đều xác nhận anh, chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh T, sinh ngày 17/9/2017. Nay ly hôn, anh L và chị H thỏa thuận thống nhất giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng (*hai triệu đồng một tháng*), thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh L không thi hành đúng nghĩa vụ cấp dưỡng theo quyết định này thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

-Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị H đều xác nhận không có gì chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Hai bên thỏa thuận thống nhất để chị H nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0003072 ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, chị H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 4 – Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên (Đăng ký kết hôn số 53,ngày 01/11/2016 tại UBND xã Bình Minh (cũ));
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thoa